

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm
giai đoạn 2021-2025 huyện Tân Hiệp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 04/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 101/NQ-HĐND ngày 22/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Tân Hiệp về một số chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 05 năm (2021-2025) huyện Tân Hiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 105/TTr-SKHĐT ngày 21/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 huyện Tân Hiệp với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

Tập trung mọi nguồn lực, khai thác toàn diện các tiềm năng, thế mạnh, tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng. Phát triển kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng thương mại - dịch vụ, công nghiệp xây dựng, phát triển nông nghiệp bền vững gắn với bảo vệ môi trường. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Quan tâm phát triển văn hóa xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần Nhân dân. Cùng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Cùng với tăng trưởng kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá truyền thống, đạo lý của dân tộc trong quá trình phát triển và hội nhập. Tiếp



tục kiện toàn, nâng cao hiệu lực, quản lý điều hành của bộ máy chính quyền các cấp, đẩy mạnh cải cách hành chính về mọi mặt. Tăng cường dân chủ, công khai, minh bạch và mối quan hệ mật thiết giữa chính quyền với Nhân dân.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Các chỉ tiêu chủ yếu phấn đấu trong 5 năm 2021-2025:

- (1) Tổng sản lượng lương thực hàng năm đạt từ 656.992 tấn/năm.
- (2) Giá trị sản xuất nông nghiệp (giá so sánh 2010) đến năm 2025 đạt 9.223 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 5%; chiếm tỷ trọng 43,31% cơ cấu kinh tế;
- (3) Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng đến năm 2025 đạt 3.713 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 9,85%; chiếm tỷ trọng 16,37% cơ cấu kinh tế.
- (4) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống đến năm 2025 (theo giá hiện hành) đạt 22.270 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 9,76%; chiếm tỷ trọng 40,32% cơ cấu kinh tế.
- (5) Tổng thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 là 3.200 tỷ đồng, trong đó thu ngân sách Nhà nước tại địa phương 400 tỷ đồng, tăng so với nhiệm kỳ trước 38,26%, phấn đấu hàng năm tăng từ 10% trở lên. Tổng chi ngân sách Nhà nước dự kiến 3.180 tỷ đồng. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội dự kiến là 9.557 tỷ đồng (trong đó vốn đầu tư nguồn ngân sách Nhà nước dự kiến 750 tỷ đồng).
- (6) Đến năm 2025 giữ vững 100% trạm y tế đạt chuẩn quốc gia; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 9%; giảm tỷ lệ sinh dưới 0,8%; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì còn khoảng 0,7%.
- (7) Phấn đấu đến 2025 tỷ lệ hộ nghèo giảm còn dưới 1,45%; tỷ lệ hộ cận nghèo giảm còn dưới 2,87%; thu nhập bình quân đầu người đạt từ 59 triệu đồng/người/năm trở lên.
- (8) Giải quyết việc làm 2.700 lao động/năm trở lên, tăng 25,53% so với nhiệm kỳ trước và tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 56% trở lên (trong đó đào tạo nghề trong nông thôn trên 30%):
- (9) Đến năm 2025 có 26/51 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 50,9%; 51/51 trường đạt chuẩn “xanh - sạch - đẹp và an toàn”; huy động học sinh từ 6-14 tuổi đến trường đến năm 2025 đạt từ 99,3%/năm trở lên (trong đó trẻ 6 tuổi đến trường đạt trên 99,5%, trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo trên 99,9%);
- (10) Giữ vững 100% xã có trung tâm văn hóa thể thao được xây dựng, nâng cấp tương đối hoàn chỉnh;

(11) Đến năm 2025 tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%;

(12) Đến năm 2025, đường liên xã, trục xã có kết cấu mặt đường được nhựa hóa hoặc bê tông đạt 100% và trên 95% đường liên ấp được bê tông hóa; 100% dân cư tập trung; 99,9% dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh và 99,9% trở lên số hộ được sử dụng điện;

(13) Đến năm 2025 huyện Tân Hiệp có 10/10 xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, trong đó có 5 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu.

(14) Trên 90% rác thải sinh hoạt trong các khu đô thị mới và chất thải trong các cụm công nghiệp được thu gom và xử lý; 50% khu dân cư tập trung hiện hữu có hệ thống xử lý nước thải tập trung; 100% chất thải y tế được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn; 100% cơ sở sản xuất kinh doanh xây dựng mới đạt tiêu chuẩn môi trường.

(15) Đến năm 2025 thị trấn Tân Hiệp đạt đô thị loại IV, xã Thạnh Đông A phấn đấu đạt đô thị loại V.

(16) Đến năm 2025 huyện Tân Hiệp hình thành cụm công nghiệp hoàn chỉnh.

(17) Hàng năm công tác tuyển quân đạt 100% kế hoạch.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Các nhiệm vụ

1.1. Về kinh tế

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm tạo ra đột phá kinh tế; duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế khá và bền vững. Phấn đấu giai đoạn 2021-2025 tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt từ 7,5% trở lên (tính theo giá so sánh năm 2010). Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị, chất lượng và cạnh tranh; phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp gắn với sản xuất nông nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến và dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp, tiêu dùng.

a) Về nông nghiệp:

Tiếp tục phát triển theo hướng toàn diện, bền vững, sản xuất hàng hóa lớn, có năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao. Phấn đấu tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm từ 5%; tạo sự chuyển dịch hợp lý giữa trồng trọt với chăn nuôi (phần đầu đến năm 2025 tỷ trọng trồng trọt chiếm 71,67%, chăn nuôi chiếm 19%, dịch vụ 9,33%). Nâng cao giá trị cây lúa, bảo đảm cho

người sản xuất có lợi nhuận trong sản xuất từ 30% trở lên, giá trị sử dụng đất lúa đạt trên 92 triệu đồng/ha/năm. Phát triển sản xuất lúa cánh đồng mẫu lớn, chất lượng cao (đến năm 2025 đạt trên 35.000 ha), chủ động nguồn giống lúa cấp xác nhận sản xuất trên 1.000 ha, cơ bản đáp ứng nhu cầu lúa giống cấp xác nhận toàn huyện, chú trọng việc sản xuất lúa hữu cơ, sinh học, lúa sạch có thương hiệu, gắn sản xuất với ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và thị trường tiêu thụ. Đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng công nghiệp, bán công nghiệp gắn với tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư sản xuất các loại cây, con giống chất lượng đủ cung ứng cho sản xuất (kể cả sản xuất nông nghiệp trong đô thị) và vùng chuyên canh nuôi trồng thủy sản đồng bộ với đầu tư phát triển hệ thống thủy lợi, bố trí mùa vụ cây trồng vật nuôi và thị trường tiêu thụ.

b) Về công nghiệp - xây dựng:

Ưu tiên phát triển công nghiệp theo hướng khai thác tốt tiềm năng lợi thế của huyện như: Cụm công nghiệp chế biến nông thủy sản hướng vào xuất khẩu, hàng tiêu dùng, thủ công mỹ nghệ truyền thống. Chú ý phát triển công nghệ bảo quản chế biến sau thu hoạch, mở rộng cơ sở cơ khí phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Tạo sự liên kết giữa vùng nguyên liệu và các cơ sở sản xuất công nghiệp, kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp với các ngành kinh tế khác. Phát triển công nghiệp gắn liền với xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, các cụm, tuyến công nghiệp chế biến và tuân thủ các chỉ tiêu về tiêu chuẩn môi trường.

Phấn đấu sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tăng trưởng bình quân hàng năm đạt trên 9,85%, cụ thể: Phát triển cụm công nghiệp trong đó ưu tiên công nghiệp chế biến thực phẩm, cơ khí phục vụ nông nghiệp. Đầu tư xây dựng nhà máy nước đảm bảo công suất phục vụ cho các xã Tân Thành, Tân Hội, Tân Hòa, Tân Hiệp B, Tân An. Tiếp tục kêu gọi nhà đầu tư tham gia đấu giá đất tại vị trí Trung tâm hành chính xã hiện hữu để đầu tư xây dựng mới Trung tâm hành chính xã Thạnh Đông A ở vị trí mới.

c) Tập trung phát triển hàng hóa, dịch vụ:

Phấn đấu tăng trưởng bình quân hàng năm từ 8,36% trở lên và chiếm tỷ trọng 60% giá trị sản xuất. Tiếp tục phát triển thương mại, khuyến khích các thành phần kinh tế cùng tham gia phát triển thương mại, có sự quản lý của Nhà nước. Quan tâm khai thác thị trường nông thôn, vùng giáp ranh tỉnh, huyện. Phát triển thương mại gắn với bảo vệ môi trường và giữ vững trật tự an toàn xã hội. Khuyến khích, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia, cùng cố xây dựng, nâng cấp chợ và trung tâm thương mại.

Nâng cao dịch vụ vận tải đường bộ, đường thủy đáp ứng tốt nhu cầu vận chuyển hàng hóa, hành khách; phát triển dịch vụ bưu chính viễn thông nhằm hỗ trợ cho việc phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí, góp phần nâng cao mức sống dân cư; tiếp tục đẩy mạnh phát triển internet, tăng cường cung cấp thông tin phục vụ sản xuất và đời sống đến vùng nông thôn; đẩy mạnh, đa dạng hóa hình thức huy động vốn tại địa phương, đến năm 2025, tăng trưởng hàng năm từ 5-7%.

d) Công tác tài chính - tín dụng:

- Thu, chi ngân sách: Thực hiện nghiêm Luật Ngân sách Nhà nước, tăng cường kỷ luật tài chính ngân sách Nhà nước ở các cấp, các ngành. Quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách Nhà nước, tiết kiệm, chống lãng phí, kiểm soát chặt chẽ chi chuyển nguồn, chi từ nguồn dự phòng, tập trung chi cho đầu tư phát triển. Tăng cường quản lý, sử dụng, khai thác có hiệu quả tài sản công ở địa phương. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư phát triển thông qua đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện hồ sơ thanh toán các dự án hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng. Hạn chế nợ đọng trong xây dựng cơ bản, quyết toán các dự án hoàn thành không để tồn đọng.

Phần đầu thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn giai đoạn 2021-2025 đạt 405 tỷ đồng, tăng bình quân 10%/năm. Tổng chi ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021-2025 dự kiến 3.180 tỷ. Trong đó chi đầu tư xây dựng cơ bản từ Ngân sách 750 tỷ đồng.

- Tín dụng, ngân hàng: Triển khai thực hiện các chính sách tín dụng, tiền tệ, hoạt động linh hoạt, hiệu quả, công tác an toàn kho quỹ được đảm bảo. Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, tối ưu hóa mạng lưới máy rút tiền tự động (ATM, máy tính tiền Pos), tăng số lượng doanh nghiệp và người dân tiếp cận với dịch vụ tài chính, ngân hàng do các tổ chức tín dụng cung cấp. Phần đầu đến năm 2025 vốn huy động đạt trên 2.500 tỷ đồng, dư nợ đạt 2.700 tỷ đồng, tỷ lệ nợ xấu so với dư nợ không quá 3%.

- Phát triển các thành phần kinh tế: Tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể theo cơ chế thị trường, hoạt động đa ngành, đa lĩnh vực. Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận trong dân, quyết tâm cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong phát triển kinh tế tập thể. Trước mắt, tập trung nâng cao về chất lượng, hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã hiện có theo hướng kinh doanh tổng hợp, cung ứng dịch vụ và tiêu thụ sản phẩm cho nông dân; đồng thời vận dụng có hiệu quả cơ chế, chính sách hỗ trợ về tín dụng, thuế, đào tạo, khoa học và công nghệ, đất đai, đào tạo nguồn nhân lực cho kinh tế tập thể. Phát triển đa dạng các loại hình hợp tác



sản xuất, kinh doanh tổng hợp, cung ứng dịch vụ và tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

đ) Về quản lý, bảo vệ tài nguyên và môi trường:

Tập trung tổ chức lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 và kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu 2021 - 2025 theo quy định. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực đất đai. Tập trung đầu tư công trình xử lý rác thải; xử lý nước thải, các công trình cấp thoát nước ở trung tâm y tế, khu đô thị, cụm công nghiệp,... Các cơ sở sản xuất kinh doanh phải có các biện pháp xử lý bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn và cảnh báo thiên tai, dịch bệnh. Phấn đấu đến năm 2025, khắc phục triệt để tình trạng ô nhiễm môi trường cục bộ tại các khu vực chợ, cụm dân cư, trung tâm y tế, trường học...

1.2. Về văn hóa - xã hội

a) Về văn hóa, thể thao thông tin và tuyên truyền:

Phát triển văn hóa thể thao là yêu cầu xuyên suốt trong quá trình phát triển, tạo điều kiện để mọi người và cộng đồng trong xã hội có cơ hội bình đẳng phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao, phương tiện vui chơi giải trí, đáp ứng tốt nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của Nhân dân. Đẩy mạnh hoạt động bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa trong huyện. Tăng cường cơ sở vật chất và đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông, tuyên truyền đến người dân bằng nhiều hình thức trực quan sinh động; tích cực vận động, kêu gọi xã hội hóa đầu tư xây dựng các trung tâm vui chơi giải trí, thu hút người dân trong và ngoài địa bàn tham gia đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa tinh thần cho Nhân dân. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội văn học Nghệ thuật; củng cố phát huy các loại hình nghệ thuật sẵn có tại địa phương,... kịp thời sửa chữa các cụm loa xuống cấp; tăng cường các thiết chế văn hóa cơ sở, nhất là xây dựng hệ thống loa truyền thanh áp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa.

b) Về giáo dục và đào tạo:

Tiếp tục phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo cả về quy mô và chất lượng; gắn đào tạo với sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực. Rà soát, sắp xếp hoàn thiện mạng lưới trường lớp, xóa các điểm lẻ; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật theo hướng hiện đại hóa; thực hiện hiệu quả việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông,... Xây dựng 08 trường đạt chuẩn quốc gia, 02 trường trọng điểm (Trường Tiểu học thị trấn Tân Hiệp 1, và Trường Trung học cơ sở Thạnh Đông), tạo điều kiện đào tạo nguồn nhân lực

chất lượng cao trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Duy trì chất lượng hoạt động của Hội Khuyến học và Trung tâm học tập cộng đồng ở các xã, thị trấn; nâng cao hiệu hoạt động của trường trung cấp nghề huyện, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên từng bước đi vào nề nếp, đảm bảo nhu cầu học tập và phát triển. Quan tâm với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

c) Về chăm sóc sức khỏe, y tế:

Thực hiện tốt công tác kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản để nâng cao chất lượng dân số, tăng cường phát triển thể chất con người đạt được các chỉ số về tầm vóc, thể lực và tuổi thọ. Phát triển mạng lưới khám, chữa bệnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả các dịch vụ y tế; từng bước phát triển hệ thống khám chữa bệnh ngoài công lập phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội tại địa phương. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực y tế cả về số lượng và chất lượng nhằm đáp ứng khắc phục khó khăn về nhân lực y tế cho các đơn vị tuyến cơ sở. Tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân như: Thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, ngăn chặn kịp thời các dịch bệnh, tiếp tục đầu tư nâng cấp trang thiết bị cho các trạm y tế xã. Đào tạo đội ngũ y, bác sĩ có trình độ chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh, nâng cao ý thức cho đội ngũ cán bộ y tế, thực hiện tốt công tác tiêm chủng, mở rộng đạt tỷ lệ hàng năm đạt trên 99%, đẩy mạnh công tác phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, phấn đấu giảm dưới 9%, tích cực vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 99%, phát triển tốt mạng lưới y học cổ truyền, tăng cường quản lý hoạt động hành nghề y dược tư nhân.

d) Về lao động, việc làm và chính sách xã hội:

Triển khai thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công, đền ơn đáp nghĩa, an sinh xã hội. Quan tâm triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm; khuyến khích và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư xây dựng, phát triển các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ để tạo ra nhiều việc làm cho người lao động.

Giai đoạn 2021 - 2025, dự kiến xây dựng nhà ở cho người có công 69 căn, sửa chữa 199 căn. Chăm lo tốt cho các đối tượng chính sách, người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội; thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn; các chính sách hỗ trợ nhà ở cho đối tượng chính sách, người nghèo. Giải quyết có hiệu quả các vấn đề bức xúc xã hội; từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân. Thực hiện tốt công tác giảm nghèo bền vững và đảm bảo an sinh xã hội. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo dưới 1,45%, hộ cận nghèo dưới 2,87%. Thực hiện tốt công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, công

tác bình đẳng giới; mở 100 lớp đào tạo nghề; tư vấn giới thiệu việc làm hàng năm 2.700 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 65% trở lên.

đ) Về khoa học và công nghệ:

Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, trên cơ sở phát huy lợi thế cạnh tranh về nguồn tài nguyên đất đai, nước và tiềm năng con người. Tập trung phát triển khoa học công nghệ cao vào các ngành sản xuất nông nghiệp qua các ứng dụng trong công tác giống cây trồng, vật nuôi đạt năng suất cao, chất lượng tốt, ổn định và phát triển phù hợp với điều kiện sinh thái, tập quán canh tác. Khuyến khích ứng dụng công nghệ cao vào các ngành công nghiệp chế biến nông - thủy sản và các thành phần kinh tế tham gia vào đầu tư nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh. Tiếp tục nhân rộng và phát huy hiệu quả các đề tài ứng dụng trong thời gian qua. Đầu tư ngân sách Nhà nước vào nghiên cứu phát triển những sản phẩm chủ lực và sản phẩm mũi nhọn, nhằm tạo ra những đột phá trong sản xuất và dịch vụ; ứng dụng khoa học công nghệ thông tin vào các ngành sản xuất dịch vụ và quản lý Nhà nước với phương châm tin học hóa ứng dụng vào công tác quản lý.

1.3. Về quốc phòng và an ninh

- Xây dựng kết cấu hạ tầng trọng điểm trên địa bàn theo quy hoạch chung, đảm bảo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, kết hợp thành thể trận khu vực phòng thủ của huyện.

- Giữ vững quốc phòng - an ninh, xây dựng lực lượng vũ trang trong sạch, vững mạnh, nâng cao bản lĩnh chính trị vững vàng; ý thức trách nhiệm, cần cù sáng tạo trong công tác; rèn luyện giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy Công an từ huyện đến cơ sở đảm bảo hoạt động có hiệu quả; tăng cường biên chế công an chính quy về cơ sở. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, thực hiện tốt Luật Khiếu nại, công tác tiếp công dân và hoà giải ở cơ sở. Bảo đảm an ninh trên các lĩnh vực, thường xuyên thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật Nhà nước; đấu tranh có hiệu quả với các thế lực thù địch, các hoạt động phá hoại, gây rối, không để bị động bất ngờ.

- Nắm vững mục tiêu, quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh Nhân dân; đồng thời triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng, an ninh và chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; nâng cao chất lượng tổng hợp, sức chiến đấu của các lực lượng vũ trang trên địa bàn

huyện. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ gắn với công tác vận động quần chúng và chính sách hậu phương quân đội vững chắc.

1.4. Cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí

Tăng cường tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện. Tăng cường quản lý chặt chẽ biên chế công chức, viên chức với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm phù hợp với chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị đảm bảo hợp lý về chuyên môn, chức danh nghề nghiệp, nâng cao chất lượng quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ theo đúng tiêu chuẩn, điều kiện, trình độ chuyên môn.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện. Tổ chức thanh tra kiểm tra việc thực hiện các quy định về văn hóa công vụ kỷ luật, kỷ cương hành chính của các cơ quan đơn vị nhằm chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ.

Đổi mới phương thức, tăng cường hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Hội Luật gia huyện trong việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao công tác hòa giải cơ sở, đánh giá tiếp cận pháp luật tại xã, thị trấn góp phần hoàn thành các tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Huy động tốt các nguồn lực để đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững

Tập trung huy động tốt các nguồn vốn để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, phát triển sản xuất - kinh doanh trên địa bàn. Phát huy thế mạnh tổng hợp huy động các nguồn lực trước hết là nội lực để khai thác hiệu quả tiềm năng thế mạnh của huyện đạt được các mục tiêu đã đề ra.

Đề huy động tốt mọi nguồn vốn cho đầu tư phát triển cần tăng tỷ lệ tích lũy của nền kinh tế, tiếp tục duy trì các biện pháp khuyến khích tiết kiệm cho đầu tư phát triển. Cần làm tốt công tác quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết làm cơ sở cho các nhà đầu tư thực hiện các dự án. Khắc phục yếu kém trong thời gian qua, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của việc chỉ đạo và quản lý kinh tế-xã hội; quy hoạch phải có cơ sở khoa học, có tầm nhìn dài hạn. Tăng cường năng lực tổ



chức thực hiện, kiểm tra giám sát kế hoạch. Cán chủ động thực hiện công tác quy hoạch phát triển chung và phát triển ngành, địa phương; xây dựng dự án để làm cơ sở kêu gọi đầu tư, chú ý làm rõ bước đi cho 5 năm tới, và tầm nhìn đến năm 2030; giám sát quản lý tốt các quy hoạch trên địa bàn. Tăng cường công tác quảng bá xúc tiến đầu tư, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi để thu hút nhà đầu tư. Đẩy mạnh xã hội hóa trong các lĩnh vực văn hóa, xã hội; triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, kế hoạch theo từng giai đoạn cụ thể.

2.2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước

Tiếp tục vận dụng linh hoạt, phù hợp với thực tế địa phương, đúng chủ trương, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước. Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp; phát triển kinh tế tư nhân, quy hoạch vùng; phát triển cụm công nghiệp; phát triển giao thông vận tải... Tổ chức thực hiện xúc tiến thương mại, đầu tư; tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, phát huy vai trò của các cơ quan tư pháp, nâng cao lòng tin của xã hội đối với pháp luật và các cơ quan thực thi pháp luật.

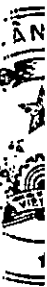
Tăng cường quản lý Nhà nước về giá đối với một số mặt hàng thiết yếu theo quy định của Trung ương; Kiểm soát chặt về tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường.

Phát huy hiệu quả hoạt động của các tổ chức tín dụng, tạo điều kiện cho các đơn vị tín dụng mở rộng thị trường tiền tệ đến các vùng nông thôn.

Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ, thông tin rộng rãi, tạo môi trường cạnh tranh để các sản phẩm khoa học công nghệ được nâng cao giá trị. Khuyến khích các doanh nghiệp đổi mới, ứng dụng công nghệ mới, công nghệ tiên tiến vào sản xuất kinh doanh. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật có liên quan.

2.3. Đào tạo và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực để phát triển kinh tế - xã hội

Chú trọng phát triển nguồn nhân lực trực tiếp sản xuất, quan tâm công tác đào tạo nghề, giáo dục thường xuyên, chất lượng dạy và học nghề được nâng lên. Tiếp tục đầu tư hoàn chỉnh cơ sở vật chất các trường như: Trường Trung cấp nghề, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên huyện, mở rộng quy mô chất lượng đào tạo nghề bằng nhiều hình thức, tập trung cho lĩnh vực kinh tế có tiềm năng thế mạnh của huyện như thương mại, dịch vụ nông



nghiệp, công nghiệp chế biến, cơ khí. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ tay nghề của người lao động.

Tăng cường phát triển lĩnh vực y tế, đầu tư trang thiết bị phục vụ tốt công tác khám và chữa bệnh cho người dân; quan tâm chỉ đạo phát triển giáo dục từ mầm non đến trung học cơ sở, chú trọng phát triển đội ngũ quản lý giáo dục từng bước hoàn thiện, có kỹ năng quản lý chuyên sâu, đội ngũ giáo viên có trình độ đáp ứng theo yêu cầu trong tình hình mới. Thực hiện chương trình đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao từ học sinh, sinh viên, đáp ứng mục tiêu lâu dài tạo nguồn cán bộ cho huyện có trình độ cao và cán bộ lãnh đạo quản lý.

Chú trọng, quan tâm về chất lượng của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị, quản lý hành chính Nhà nước, tin học, ngoại ngữ đáp ứng tiêu chuẩn chức danh và yêu cầu nhiệm vụ gắn với vị trí việc làm, chức danh công chức. Thực hiện chính sách thu hút trọng dụng nhân tài, sử dụng quản lý phù hợp với chuyên môn, sở trường, đảm bảo tính kế thừa.

Làm tốt việc xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, công nghệ, tạo nguồn lâu dài, nâng cao chất lượng các chương trình mục tiêu nghiên cứu ứng dụng, chú trọng triển khai có hiệu quả các công trình, kết quả các đề tài ứng dụng khoa học, công nghệ vào thực tế, đồng thời khuyến khích phong trào khoa học kỹ thuật trong thanh niên và Nhân dân một cách rộng rãi.

2.4. Nâng cao vai trò khoa học công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

Ứng dụng tốt khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, đây là giải pháp vừa cơ bản, vừa là đòn bẩy để đẩy nhanh tốc độ, phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững, chất lượng, hiệu quả toàn diện. Cần tập trung cao độ để tăng cường tiềm lực và nâng cao vai trò của khoa học công nghệ, đảm bảo đầu tư đi trước một bước, tạo đột phá cho chuyển đổi cơ cấu kinh tế, chuyển đổi số, tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả cạnh tranh hàng hóa; nâng cao khả năng quản lý điều hành và chất lượng sống của Nhân dân.

2.5. Tăng cường năng lực hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành. Trước hết, tập trung thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển, ngân sách; đồng thời kịp thời cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của

cấp ủy bằng các kế hoạch, chương trình, đề án cụ thể trong từng ngành, từng lĩnh vực với lộ trình rõ ràng, khả thi. Tiến hành rà soát, điều chỉnh bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc các cơ quan chuyên môn theo quy định của Chính phủ. Tiếp tục phân cấp, tăng thẩm quyền cho cấp dưới, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu ở các cấp, các ngành. Tiếp tục thực hiện việc khoán biên chế và kinh phí đối với cơ quan hành chính.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, kinh doanh minh bạch, bình đẳng và thuận lợi nhất cho doanh nghiệp. Tiếp tục rà soát, kiến nghị sửa đổi các quy định, thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục, nhất là về đăng ký kinh doanh, đầu tư, vay vốn, giải ngân,... phổ biến rộng rãi và niêm yết công khai cụ thể tại công sở. Tiếp tục thực hiện cổng thông tin điện tử của huyện để quảng bá, giới thiệu về tiềm năng kinh tế của huyện, các quy hoạch và dự án kêu gọi đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư, hệ thống văn bản pháp luật có liên quan, trình tự thủ tục đầu tư, tổ chức đăng ký kinh doanh...; gắn với thực hiện tốt quy chế một cửa, một cửa liên thông hướng tới chính quyền điện tử.

Phát động các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh giai đoạn 2021 - 2025 và chất lượng hoạt động của các cụm, khối thi đua thuộc huyện; phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các nhân tố mới, gương người tốt, việc tốt trong chiến đấu, lao động, sản xuất, công tác và học tập.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện Tân Hiệp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 trên địa bàn huyện.

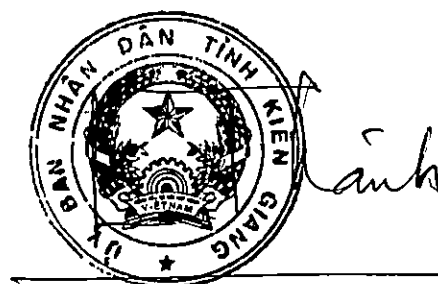
Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Hiệp, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. / *nee*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ngành cấp tỉnh;
- Huyện ủy Tân Hiệp;
- HĐND huyện Tân Hiệp;
- UBND huyện Tân Hiệp;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu VT, vttkiểu (1b).

CHỦ TỊCH



Lâm Minh Thành

KIÊN GIANG